

Bản án số: 116 /2021/HS-ST
Ngày 09- 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 09 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn Tâ, sinh ngày 10 tháng 08 năm 1999; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Ngọc Thạch 1, xã An, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Phan Thị Dung; vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số 47/QĐ- XPHC ngày 27/6/2018 của Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn Tâm số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Bị hại:

-Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1997, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ dân phố Vinh Phú, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Bà Phan Thị Hươ, sinh năm 1978, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Hương Đà, xã Thi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Anh Đào Xuân Tùn, sinh năm 1998, “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Thạch 1, xã An, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Quan:

-Ông Phan Văn T, sinh năm 1971, “có mặt”.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Thạch 1, xã An, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Anh Tạ Tuấn An, sinh năm 1998. “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Đồng Vang, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Anh Đỗ Xuân Thấn, sinh năm 2003, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Ngọc Thạch 1, xã An, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

-Bà Lưu Thị Đườ, “vắng mặt”.

-Anh Trần Văn Hùn, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phan Văn Tâ không có nghề nghiệp ổn định. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 21/5/2021 đến ngày 29/6/2021 Tâm đã thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Tam Dương và huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/05/2021, Phan Văn Tâ đi bộ một mình từ phòng trọ của Tâm thuê tại thôn Hương Đà, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Phan Thị Hươ để mua đồ dùng cá nhân. Khi đến cửa hàng, Tâm quan sát thấy không có người trông coi quản lý nên Tâm đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền bên trong cửa hàng. Tâm đi vào trong cửa hàng thấy phòng khách tầng một mở cửa, chị Hương đang nằm nghỉ trưa trên nền nhà, Tâm đi đến vị trí chiếc bàn gỗ kê ở gần cửa nhà ra vào, ngăn bàn hé mở, Tâm kéo ngăn bàn ra thì thấy bên trong có 01 chiếc bát bằng sứ màu trắng (loại bát thường dùng ăn cơm) đặt ở trên các tờ tiền mệnh giá khác nhau, bên trong bát sứ có 02 chiếc thẻ điện thoại Viettel cùng mệnh giá 50.000 đồng. Tâm lấy 02 chiếc thẻ điện thoại Viettel và toàn bộ số tiền đúc vào trong túi quần của mình rồi nhanh chóng đi ra khỏi quán về phòng trọ. Tại phòng trọ, Tâm kiểm đếm được tổng số tiền đã trộm cắp của chị Hương là 3.795.000 đồng gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. Số tiền này, Tâm đã chi tiêu cá nhân hết 800.000 đồng, trả nợ cho bạn là anh Trần Văn Hùn 2.700.000 đồng, còn lại 295.000 đồng Tâm cất giữ trên người, 02 chiếc thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng Tâm đã nạp vào số thuê bao 0866563155 của Tâm.

Ngày 21/5/2021, chị Hương trình báo sự việc đến Công an huyện Bình Xuyên. Qua ra soát Camera an ninh, Cơ quan điều tra triệu tập, làm việc đối với Phan Văn Tân, tại Cơ quan điều tra Tân đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Hương và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 353109118918723, số seri 2: 353109119918722 cùng số tiền 295.000 đồng là tiền Tân trộm cắp của chị Hương.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 28/6/2021, Tân đi bộ đến nhà bạn là anh Đỗ Xuân Thắng chơi, đến khoảng 23 giờ cùng ngày Tân nảy sinh ý định trộm cắp tiền tại cửa hàng tạp hóa của gia đình anh Đào Xuân Tùn (là bạn của Tân) nên tại nhà anh Thắng, Tân tìm lấy 01 chiếc kéo cũ bằng kim loại dài 22cm có chuôi bằng nhựa màu tím ở bếp nhà anh Thắng và 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu xám đã cũ (gia đình anh Thắng sử dụng làm rửa lau) vắt ở trên dây phơi quần áo nhà anh Thắng để dùng làm công cụ đi trộm cắp tài sản. Sau đó, Tân rời khỏi nhà anh Thắng, Tân mặc chiếc áo vừa lấy nhà anh Thắng vào người rồi một mình đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của anh Đào Xuân Tùn đợi gia đình anh Tùn đi ngủ thì đột nhập vào nhà anh Tùn để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 29/6/2021, quan sát thấy bên trong nhà anh Tùn đã tắt đèn điện, Tân trèo qua bờ tường bao loan, đi đến cửa sau nhà anh Tùn phát hiện cửa khép không khóa, Tân vào bên trong cửa hàng rồi đi đến vị trí chiếc bàn gỗ có ngăn tủ đóng khóa, Tân dùng kéo cạy mở ổ khóa nhưng không mở được nên Tân để chiếc kéo lên nóc tủ lạnh ngay gần đó, rồi tiếp tục dùng tay giật, kéo cánh tủ, thì mở được cánh tủ, kiểm tra bên trong ngăn tủ thấy có 02 tập tiền buộc chun (01 tập 5.500.000 đồng, 01 tập 3.500.000 đồng), Tân vội lấy 02 tập tiền đút vào túi quần đang mặc trên người rồi đi ra khỏi nhà anh Tùn theo lối cũ. Lúc này, có tiếng chó sủa nên Tân bỏ chạy đến khu vực nhà văn hóa thôn Ngọc Thạch 1, Tân dừng lại kiểm tra thì thấy bị rơi mất 01 tập tiền, Tân lấy tập tiền còn lại kiểm đếm được số tiền là 5.500.000 đồng, gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000 đồng và 100.000 đồng, toàn bộ số tiền trộm cắp được Tân đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Tùn đã trình báo đến Công an huyện Tam Dương và tự nguyện giao nộp 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 22cm, có chuôi bằng nhựa màu tím cho Cơ quan điều tra.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định trước đó Phan Văn Tân còn thực hiện 01 vụ “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại địa bàn huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/4/2021, Phan Văn Tân một mình đi xe bus đến nhà bạn là anh Nguyễn Văn Kh chơi. Sau đó anh Khánh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn xanh, biển kiểm soát 88K1-286.39 của anh Khánh chở Tân đi chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì cả hai đi về nhà anh Khánh. Khi về đến cổng nhà anh Khánh thì Tân nhận được điện thoại của bạn là anh Trần Văn Hùng rủ Tân đến nhà anh Hùng chơi, Tân đồng ý và

hỏi anh Khánh “*Anh cho em mượn xe đi có việc, chiều em về em trả*”, anh Khánh đồng ý và đưa chìa khóa cùng xe mô tô BKS: 88K1-286.39 cho Tâm mượn. Tâm điều khiển xe mô tô của anh Khánh cho mượn đến nhà anh Hùng rồi Tâm đi chơi cùng anh Hùng đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày thì Tâm một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88K1-286.39 từ nhà anh Hùng về để trả xe cho anh Khánh. Khi đi về đến ngã tư Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc do lúc này không có tiền chi tiêu cá nhân nên Tâm nảy sinh ý định cầm cổ xe mô tô của anh Khánh lấy tiền tiêu sài cá nhân, nên Tâm điều khiển xe mô tô của anh Khánh đi tìm chỗ cầm cổ nhưng không cầm cổ được. Sau đó, Tâm điều khiển xe mô tô của anh Khánh đi đến nhà bạn là anh Tạ Tuấn An ở thôn Đồng Vang, xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để nhờ anh Tuấn Anh đem chiếc xe mô tô BKS: 88K1-286.39 đi cầm cổ hộ nhưng anh Tuấn Anh không biết chỗ cầm cổ nên không đồng ý. Tâm tiếp tục nói với Tuấn Anh “Em đang có việc cần tiền gấp, anh cho em vay hai triệu, tháng sau em trả anh, em để lại chiếc xe này làm tin ” thì Tuấn Anh hỏi Tâm “Xe này là của ai?” thì Tâm nói dối với Tuấn Anh “Xe này là của em”, do anh Tuấn Anh với Tâm là bạn chơi với nhau nên anh Tuấn Anh tin tưởng đồng ý và lấy 2.000.000 đồng đưa cho Tâm vay, không yêu cầu Tâm phải viết giấy vay nợ. Tâm sử dụng toàn bộ số tiền trên chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng đầu tháng 5/2021, Tâm tiếp tục đến gặp Tuấn Anh xin khát nợ số tiền 2.000.000 đồng đã vay và hỏi vay thêm của Tuấn Anh 3.000.000 đồng, Tâm nói với Tuấn Anh: “Em đang có việc cần tiền gấp, anh cho em vay thêm ba triệu nữa, tiền lần trước vay anh em đầu tư mấy con gà chọi, tuần sau bán được em trả anh cả gốc và lãi, xe em vẫn gửi chỗ anh”, anh Tuấn Anh tin tưởng nên đồng ý và tiếp tục cho Tâm vay thêm 3.000.000 đồng, sau đó Tâm đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 10/4/2021, sau khi cho Tâm mượn xe thì Tâm không đem trả xe đúng hẹn nên anh Khánh đã nhiều lần gọi điện thoại và tìm Tâm để đòi xe nhưng đều không liên lạc được với Tâm. Đến ngày 10/7/2021, anh Khánh trình báo sự việc bị Tâm chiếm đoạt xe mô tô lên Công an huyện Tam Dương. Ngày 22/7/2021, sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, thì ông Phan Văn T (là bố đẻ Tâm) biết được việc Tâm vay tiền của anh Tuấn Anh và để lại xe mô tô của anh Khánh làm tin nên ông đã tự nguyện đưa cho anh Khánh số tiền 2.000.000 đồng và anh Khánh tự bỏ ra 3.000.000 đồng rồi cùng ông Tú đến gặp anh Tuấn Anh trả cho Tuấn Anh số tiền 5.000.000 đồng và lấy lại chiếc xe mô tô BKS: 88K1-286.39.

Ngày 10/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương tiến hành trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Tam Dương định giá chiếc xe mô tô BKS: 88K1-286.39 (định giá qua hồ sơ do chưa thu giữ được xe). Tại Kết luận định giá số 25 ngày 21/7/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Tam Dương, kết luận: chiếc xe mô tô BKS: 88K1-286.39 trị giá 10.923.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 353109118918723, số seri 2: 353109119918722 là tài sản của Tâm không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Tâm nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc kéo cũ bằng kim loại dài 22cm, có chuôi bằng nhựa màu tím Tâm lấy được tại nhà anh Đỗ Xuân Thắng, sau đó sử dụng làm công cụ phạm tội, anh Thắng xác định không có giá trị sử dụng, gia đình đã bỏ không yêu cầu Tâm phải bồi thường và đề nghị tịch thu, tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.795.000 đồng Tâm trộm cắp của chị Phan Thị Hươ, Cơ quan đã thu giữ được 295.000 đồng và trả lại cho chị Hương, còn 3.500.000 đồng, chị Hương yêu cầu Tâm phải bồi thường cho chị, Tâm đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Hương nhưng hiện Tâm chưa có điều kiện bồi thường nên xin bồi thường sau. Do vậy, buộc Tâm phải bồi thường cho chị Hương 3.500.000 đồng.

Đối với 02 thẻ điện thoại Viettel cùng mệnh giá 50.000 đồng Tâm đã trộm cắp của chị Phan Thị Hươ, chị Hương không yêu cầu Tâm phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Kh đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe mô tô 88K1-286.39, anh Khánh không yêu cầu Tâm phải trả lại nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng, ông Phan Văn Tú đã đưa cho anh Nguyễn Văn Kh để chuộc lại chiếc xe mô tô BKS: 88K1-286.39, ông Tú không yêu cầu Tâm phải trả lại cho ông nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng Tâm chiếm đoạt của anh Đào Xuân Tùn, anh Tùn yêu cầu Tâm phải bồi thường cho anh 9.000.000 đồng, Tâm đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Tùn nhưng hiện Tâm chưa có điều kiện bồi thường nên xin bồi thường sau. Do vậy, buộc Tâm phải bồi thường cho anh Tùn 9.000.000 đồng.

Đối với ổ khóa và cánh tủ gỗ của gia đình anh Đào Xuân Tùn, quá trình điều tra xác định không bị hư hỏng, thiệt hại, anh Tùn không yêu cầu Tâm phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xám, Tâm trộm cắp của anh Anh Đỗ Xuân Thắng quá trình điều tra không thu giữ được, anh Thắng xác định không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu, đề nghị Tâm phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Phan Văn Tâ có nhân thân xấu, đã một lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã được xóa); Trong thời gian từ tháng 4 đến tháng 6/2021, Phan Văn Tâ đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Tam Dương và huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, do vậy Phan Văn Tâ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật

hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Quá trình điều tra, Phan Văn Tân thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Nguyễn Văn Kh số tiền 2.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 112 ngày 27 tháng 09 năm 2021 của viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Phan Văn Tân ra trước Tòa để xét xử công khai về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát phát biểu: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Tân phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Các điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Tân từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản”; xử phạt Phan Văn Tân từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01 tháng 07 năm 2021.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại anh Nguyễn Văn Kh vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra anh Khánh trình bày: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, Phan Văn Tân mượn chiếc xe mô tô, BKS: 88K1-286.39 của anh để đi chơi với bạn, sau đó Tân bội tín đem xe mô tô của anh thế chấp cho anh Tạ Tuấn An để vay số tiền 5.000.000 đồng. Anh đã phải bỏ ra số tiền 3.000.000 đồng cùng bố của Phan Văn Tân là ông Phan Văn T bỏ ra 2.000.000 đồng để đi chuộc xe về. Nay anh vẫn đang sử dụng chiếc xe mô tô đó. Anh không yêu cầu Tân phải trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho anh.

Bị hại là chị Phan Thị Hươu vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra chị Hương trình bày: Khoảng 12 giờ 30 ngày 21/05/2021, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình chị, Phan Văn Tân đã trộm cắp số tiền 3.795.000 đồng và 02 thẻ điện thoại Viettel cùng mệnh giá 50.000 đồng của gia đình chị. Chị đã được nhận lại số tiền 295.000 đồng, nay chị yêu cầu Tân phải bồi thường số tiền 3.500.000 đồng, chị không yêu cầu Tân phải bồi thường 02 thẻ điện thoại Viettel cùng mệnh giá 50.000 đồng.

Bị hại là anh Đào Xuân Tùn có mặt tại phiên tòa quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Tùn trình bày: Khoảng 02 giờ ngày 29/6/2021, tại cửa hàng tạp hóa của anh, Phan Văn Tâ đã trộm cắp số tiền 9.000.000 đồng của gia đình anh, anh yêu cầu Tâm phải bồi thường cho anh số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Văn T có mặt tại phiên tòa quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Tâm trình bày: Ông là bố đẻ của Phan Văn Tâ, ông đã bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng đưa cho anh Nguyễn Văn Kh để chuộc lại chiếc xe mô tô của anh khánh mà Tâm đã đem cầm cố, ông không yêu cầu Tâm phải bồi thường cho ông khoản tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Tạ Tuấn An vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra anh Tạ Tuấn An trình bày: Phan Văn Tâ là bạn của anh, ngày 10/4/2021 Phan Văn Tâ có đi xe mô tô BKS 88K1- 286.39 đến nhà anh hỏi vay số tiền 3.000.000 đồng và để xe mô tô lại làm tin, vì là bạn nên anh đồng ý cho Tâm vay 3.000.000 đồng, khoảng tháng 5/2021 Tâm lại đến hỏi vay thêm 2.000.000 đồng anh đã cho Tâm vay thêm 2.000.000 đồng. Khi cho Tâm vay tiền và nhận xe làm tin thì anh không biết là xe do phạm tội mà có. Ngày 22/7/2021 ông Tú là bố đẻ Tâm và anh khánh là chủ xe đã đến trả số tiền 5.000.000 đồng cho anh, anh đã trả lại xe mô tô cho anh Khánh, anh không có đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đỗ Xuân Thắng vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra anh Thắng trình bày: Ngày 28/6/2021 Phan Văn Tâ có đến nhà anh chơi khi ra về Tâm có lấy 01 kéo sắt và 01 áo sơ mi của gia đình anh để đi trộm cắp tài sản, khi Tâm lấy kéo và áo sơ mi anh không biết. Đây là các tài sản không có giá trị nên anh không đề nghị trả lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn Tâ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/4/2021 đến ngày 29/6/2021, Phan Văn Tâ đã thực hiện 01 vụ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, 01 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Tam Dương,

tỉnh Vĩnh Phúc và 01 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, chiếm đoạt tổng trị giá tài sản là 23.818.000 đồng, cụ thể như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, Phan Văn Tân mượn chiếc xe mô tô, BKS: 88K1-286.39 trị giá 10.923.000 đồng của anh Nguyễn Văn Kh sau đó Tân bội tín đem xe mô tô của anh Khánh thế chấp cho anh Tạ Tuấn An để vay số tiền 5.000.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết, Tân không có khả năng trả lại xe mô tô cho anh Khánh.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 21/05/2021, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Phan Thị Hươ, Phan Văn Tân đã trộm cắp số tiền 3.795.000 đồng và 02 thẻ điện thoại Viettel cùng mệnh giá 50.000 đồng của gia đình chị Phan Thị Hươ. Tổng trị giá tài sản Tân chiếm đoạt của chị Hương là 3.895.000 đồng.

Khoảng 02 giờ ngày 29/6/2021, tại cửa hàng tạp hóa của anh Đào Xuân Tùn Phan Văn Tân đã trộm cắp số tiền 9.000.000 đồng của gia đình anh Tùn.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phan Văn Tân đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học mà liên tục phạm tội, chỉ trong thời gian ngắn từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2021 bị cáo đã liên tục thực hiện 02 vụ “Trộm cắp tài sản” và 01 vụ “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục. Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Nguyễn Văn Kh, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về việc bồi thường và xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số seri 1: 353109118918723, số seri 2: 353109119918722 là tài sản của Tâm không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Tâm nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc kéo cũ bằng kim loại dài 22cm, có chuôi bằng nhựa màu tím Tâm lấy được tại nhà anh Đỗ Xuân Thắng, sau đó sử dụng làm công cụ phạm tội, anh Thắng xác định không có giá trị sử dụng, gia đình đã bỏ không yêu cầu Tâm phải bồi thường và đề nghị tịch thu, tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.795.000 đồng Tâm trộm cắp của chị Phan Thị Hươ, Cơ quan đã thu giữ được 295.000 đồng và trả lại cho chị Hương, còn 3.500.000 đồng, chị Hương yêu cầu Tâm phải bồi thường cho chị, Tâm đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Hương nhưng hiện Tâm chưa có điều kiện bồi thường nên xin bồi thường sau. Do vậy, buộc Tâm phải bồi thường cho chị Hương 3.500.000 đồng.

Đối với 02 thẻ điện thoại Viettel cùng mệnh giá 50.000 đồng Tâm đã trộm cắp của chị Phan Thị Hươ, chị Hương không yêu cầu Tâm phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Kh đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe mô tô 88K1-286.39, anh Khánh không yêu cầu Tâm phải trả lại nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng, ông Phan Văn Tú đã đưa cho anh Nguyễn Văn Kh để chuộc lại chiếc xe mô tô BKS: 88K1-286.39, ông Tú không yêu cầu Tâm phải trả lại cho ông nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng Tâm chiếm đoạt của anh Đào Xuân Tùn, anh Tùn yêu cầu Tâm phải bồi thường cho anh 9.000.000 đồng, Tâm đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Tùn nhưng hiện Tâm chưa có điều kiện bồi thường nên xin bồi thường sau. Do vậy, buộc Tâm phải bồi thường cho anh Tùn 9.000.000 đồng.

Đối với ổ khóa và cánh tủ gỗ của gia đình anh Đào Xuân Tùn, quá trình điều tra xác định không bị hư hỏng, thiệt hại, anh Tùn không yêu cầu Tâm phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xám, Tâm trộm cắp của anh Anh Đỗ Xuân Thắng quá trình điều tra không thu giữ được, anh Thắng xác định không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu, đề nghị Tâm phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Tân phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 48; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Các điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Tân 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 (Một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 01 tháng 07 năm 2021.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc Phan Văn Tân phải bồi thường cho chị Phan Thị Hươu số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), bồi thường cho anh Đào Xuân Tùn số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Kể từ ngày chị Hương, anh Tùng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu Phan Văn Tân không thanh toán khoản tiền trên cho chị Hương, anh Tùng thì Tân phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Phan Văn Tân 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh, số seri 1: 353109118918723, số seri 2: 353109119918722 là tài sản của Tân không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo cũ bằng kim loại dài 22cm, có chuôi bằng nhựa màu tím do không còn giá trị sử dụng.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 27 tháng 9 năm 2021).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn Tân phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS – CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại, người có QLNVLQ
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thủy